

Số: 02/NQ-DHĐCĐ-VNLPG

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH LPG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 23/6/2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

**Điều 5:** Thông qua tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH
Tổng doanh thu	tỷ đồng	3.272	3.480	106%
Vốn điều lệ	tỷ đồng	365	365	100%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	0,2	0,206	103,0%
Tỷ suất LNTT/VĐL	%	0,05%	0,06%	103%
Chi phí thuế TNDN	tỷ đồng	0,04	0	0%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	0,16	0,206	128,75%
Trích lập các quỹ	tỷ đồng	0,25	0,05	20%
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng	0	0	0%
+ Thù lao HĐQT, BKS	tỷ đồng	0,05	0,05	100%



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH
+ Thường ban điều hành	tỷ đồng	0,2	0	0%
+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng			
<b>Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập</b>	<b>tỷ đồng</b>		<b>0,156</b>	
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	tỷ đồng	-	12,179	
Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	-	-	
Chia cổ tức bằng tiền	tỷ đồng			
Tỷ lệ chia cổ tức	tỷ đồng	-	0%	
<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2019</b>	<b>tỷ đồng</b>		<b>12,33</b>	

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
Tổng doanh thu	tỷ đồng	3.616,5
Vốn điều lệ	tỷ đồng	365
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>30</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>24</b>
<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>5,3</b>
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng	5
+ Thù lao HĐQT, BKS	tỷ đồng	
+ Thường ban điều hành	tỷ đồng	0,3
+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng	-
<b>Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>18,7</b>
Lợi nhuận còn lại từ năm trước	tỷ đồng	12,335
Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	31,035
Chia cổ tức bằng tiền (5% VDL)	tỷ đồng	18,25
<b>Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>12,785</b>

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (nếu có), khi có những biến động bất thường ảnh hưởng lớn đến nguồn khí đầu vào, đầu ra hoặc các yếu tố do có sự thay đổi các chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh khí của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 6:** Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2020.

Thông qua việc lựa chọn một trong bốn công ty: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Ernst and Young Việt nam, KPMG Việt Nam và PricewaterhouseCooper. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành và giao cho Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập đã được lựa chọn.

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình phương án trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

**Điều 8:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

**Điều 9** Thông qua tờ trình xin ý kiến chủ trương tăng vốn điều lệ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam xây dựng phương án, lựa chọn thời điểm và tổ chức thực hiện phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 10:** Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị, kết quả như sau:

- Miễn nhiệm ông Đoàn Trúc Lâm thôi giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam
- Bổ nhiệm ông Phạm Đăng Nam giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam.

**Điều 11:** Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 23/6/2020, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 11;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TRẦN TRỌNG HỮU**



+ Các cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam.

### **III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

Đại hội nghe, thảo luận và tiến hành biểu quyết các vấn đề trình bày:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch năm 2020
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, kế hoạch năm 2020
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch năm 2020
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2020
- Báo cáo thực hiện tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020.
- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.
- Tờ trình xin ý kiến chủ trương tăng vốn điều lệ.
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

### **IV. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP:**

- 1) Ông Nguyễn Thanh Tùng thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông( ĐHĐCĐ) xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, gồm:
    - Ông Trần Trọng Hữu - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - Chủ tịch đoàn
    - Ông Đoàn Trúc Lâm – Ủy viên Hội đồng quản trị – Giám đốc Công ty
  - a) Ông Trần Trọng Hữu – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch đã giới thiệu và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua danh sách Tổ thư ký Đại hội , gồm:
    - Bà Nguyễn thị Kim Huyền – Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành chính.
    - Ông Phạm Gia Bảo - Chuyên viên phòng Kế hoạch Thương mại Dự ánĐại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua danh sách Tổ thư ký .
  - b) Đại hội đã nghe ông Trần Trọng Hữu - Chủ tịch đoàn đọc Quy chế làm việc và Nội dung Chương trình làm việc của Đại hội.  
Đại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội.  
Đại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội.
- 2) Đại hội đã nghe trình bày các nội dung của đại hội, cụ thể như sau:

- a) Ông Đoàn Trúc Lâm – Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và dự thảo kế hoạch năm 2020 .
- b) Bà Phạm Thị Diệu Thúy, Kế toán trưởng Công ty trình bày :
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019
- c) Ông Trần Trọng Hữu – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trình bày các nội dung sau:
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020
  - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020
  - Tờ trình xin phê duyệt chủ trương tăng vốn điều lệ
  - Tờ trình về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
- d) Bà Trần thị Kim Phụng, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020;
  - Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.
- e) Ông Vương Dũng Hoàng, Ủy viên Hội đồng quản trị trình bày:
- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.
  - Báo cáo thực hiện tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
- 3) ĐHĐCĐ thảo luận các Tờ trình và Báo cáo
- ĐHĐCĐ không có ý kiến góp ý khác cho nội dung các Tờ trình và Báo cáo.
- 4) Ông Trần Trọng Hữu – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch đã giới thiệu và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua danh sách Tổ kiểm phiếu, gồm:
- Ông Phạm Quang Huy – Phó phòng Tổ chức Hành chính - Tổ trưởng
  - Bà Hoàng Thị Thùy Chi – Phó phòng Tài chính Kế toán - Thành viên
  - Ông Nguyễn Thành Công – Kỹ sư phòng Kỹ thuật Dịch vụ - Thành viên.
- Đại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua danh sách Tổ kiểm phiếu.
- 5) Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết và bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội để thông qua nội dung các Tờ trình và Báo cáo.
- Đại hội đã nghe ông Phạm Quang Huy – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả như sau:
- a) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020.

0231  
ÔNG  
CỔ PH  
TH H D  
PG VIẾ  
GIẤY

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Ý kiến</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

- b) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Ý kiến</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

- c) Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Ý kiến</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

- d) Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Ý kiến</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đồng ý	18.865.481	100%

Ý kiến	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

e) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

Ý kiến	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

f) Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

Ý kiến	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

g) Thông qua Tờ trình phương án trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

Ý kiến	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

h) Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.



Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Ý kiến</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

- i) Thông qua tờ trình xin ý kiến chủ trương tăng vốn điều lệ.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Ý kiến</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

- j) Thông qua Tờ trình nhân sự về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đoàn Trúc Lâm.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Ý kiến</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đồng ý	18.865.481	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

- Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Phạm Đăng Nam

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội, kết quả như sau:

<b>Họ và tên ứng cử viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Số phiếu bầu</b>	<b>Tỷ lệ %</b>	<b>Kết quả</b>
Ông Phạm Đăng Nam	18.835.701	99,84%	Trúng cử

- 6) Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Kim Huyền thay mặt Tổ Thư ký thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.  
Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.
- 7) Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam ngày 23 tháng 6 năm 2020 đã được đọc tại Đại hội.

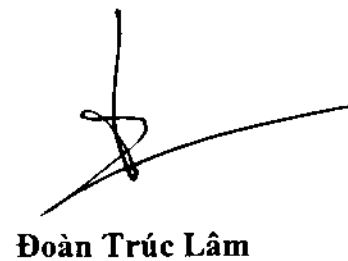
Cuộc họp bế mạc vào lúc 16h15, ngày 23 tháng 6 năm 2020.

Biên bản họp ĐHĐCĐ được lập thành bốn (04) bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

### ĐOÀN CHỦ TỊCH



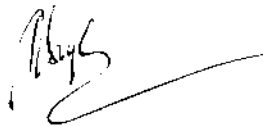
**Trần Trọng Hữu**



**Đoàn Trúc Lâm**



### TỔ THƯ KÝ



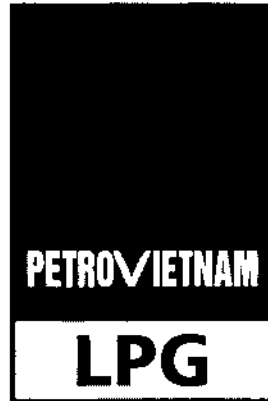
**Nguyễn Thị Kim Huyền**



**Phạm Gia Bảo**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH LPG VIỆT NAM**

**BOC**



**VĂN KIÊN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019  
& KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**Hà Nội, tháng 06 năm 2020**



**PHẦN 1**  
**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG**  
**SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch

a) Kinh doanh LPG:

Năm 2019, thị trường thế giới: giá dầu, khí thế giới vẫn biến động nhiều. Giá CP năm 2019 có những biến động thất thường, trong đó có 04 lần giảm với tổng mức giảm 177,5 USD/tấn; 6 lần tăng với tổng mức tăng 185,5 USD/tấn và 1 lần giữ nguyên giá. Giá CP thực tế giảm sâu so với kế hoạch nên ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng tiêu thụ LPG của Công ty trong năm 2019.

Thị trường nguồn cung LPG trong và ngoài nước tiếp tục dư thừa. Thị trường kinh doanh LPG khu vực phía Bắc cạnh tranh quyết liệt, không lành mạnh; gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động kinh doanh LPG diễn ra công khai, rộng khắp trên hầu hết các vùng thị trường. Nhất là khi Nghị định 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí (trong đó có LPG) đã xoá bỏ hoặc giảm hầu hết các yêu cầu bắt buộc về cơ sở vật chất như kho chứa LPG, trạm chiết nạp, số lượng chai LPG, thiết lập hệ thống phân phối... thay đổi tâm lý hoạt động cầm chừng của các nhãn hiệu gas vừa và nhỏ.

Do lợi nhuận cao nên các đối tượng thực hiện chiết nạp lậu, thu gom, buôn bán vô bình trái phép ngày càng tinh vi cạnh tranh, giành giật sản lượng bằng việc giảm sâu giá bán. Sự tan rã của hiệp hội gas các khu vực và tình trạng bán lẻ vùng LPG từ khu vực giá thấp tràn sang khu vực giáp ranh đã kéo thị trường gas trở nên hỗn loạn và vô cùng phức tạp

Năm 2019 là năm thứ tư Công ty triển khai các chương trình, kế hoạch theo Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ LPG dân dụng của Tổng công ty khí Việt Nam (KVN) giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025. Mặc dù Chiến lược marketing, quảng cáo đã được Tổng Công ty quan tâm, phê duyệt, tuy nhiên việc triển khai chưa được thực hiện sớm, dẫn đến tạo độ trễ không cùng song hành với công tác bán hàng, tăng sản lượng theo mục tiêu tăng trưởng nhanh trong năm 2019.

Thực hiện các giải pháp về kinh doanh, Công ty tiếp tục bám sát thị trường, đồng hành hỗ trợ các kênh bán hàng hiện tại để giữ chân vô bình PVGAS, kịp thời điều chỉnh giá giao LPG linh hoạt tại từng thời điểm.

b) Kinh doanh CNG:

Hệ thống khách hàng CNG đã ổn định, hoạt động cấp khí CNG bị gián đoạn từ tháng 2/2019 đến tháng 6/2019 do sự cố mỏ Thái Bình. Công tác phối hợp điều độ khí được Công ty duy trì chặt chẽ với đơn vị cung cấp nguồn, luôn cập nhật tình hình trạm nén khí có sự cố và liên hệ thường xuyên với đơn vị vận tải đảm bảo không gián đoạn khí cấp cho khách hàng.

Việc giá dầu có xu hướng tăng cao dẫn đến giá thành nhiên liệu CNG đang mất dần đi lợi thế cạnh tranh so với các nhiên liệu khác, vì vậy khách hàng nhiều lần đề nghị tăng sản lượng, chiết khấu hoặc có xu hướng trở về sử dụng nhiên liệu truyền thống để tiết giảm chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty khí, Công đoàn Tổng công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết tâm cùng tập thể CBCNV toàn Công ty nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, từng bước khắc phục và giải quyết những khó khăn tồn tại, giữ vững sự ổn định của Công ty, cố gắng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

## 2. Kết quả kinh doanh năm 2019

Các chỉ tiêu chính ước đạt được :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện	% thực hiện/kế hoạch
I	Sản lượng:				
1	LPG	Tấn	215,060	237,208	110%
1.1	LPG Công nghiệp	Tấn	125,000	147,116	117.69%
1.2	LPG Dân dụng	Tấn	90,060	90,092	100.04%
2	CNG	tr sm <sup>3</sup>	40	9.17	106%
II	Chỉ tiêu tài chính:				
3	Doanh thu	tỷ đồng	3,272.5	3,480.46	106.35%
4	Chi phí SXKD	tỷ đồng	3,253.4	3,480.3	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	0.20	0.206	103%
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	0.16	0.206	128,75%
7	Vốn giải ngân ĐTXD	tỷ đồng	39.15	23.19	59%
III	Các chỉ tiêu khác				
8	Số lao động bình quân	Người	497	492	99%
9	Thu nhập bình quân NLĐ	Trđ/ng th	13.53	13.53	100%
10	Năng suất lao động bình quân	TỷĐ/ng/th	0.55	0.59	
11	Thực hiện đào tạo	Lượt Ng	1,199	820	68%

Ghi chú:

\*Kế hoạch tài chính năm 2019 đã được điều chỉnh tại Nghị quyết số 14/NQ-HDQT-Công ty ngày 24/12/2019 của HDQT để phù hợp với tình hình thị trường và điều kiện thực tế.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỪNG LĨNH VỰC

### 1. Kinh doanh LPG:

#### 1.1. Kinh doanh LPG công nghiệp

- Mặc dù diễn biến giá CP có thay đổi nhiều gây khó khăn trong công tác quản lý hàng tồn kho của CÔNG TY, tuy nhiên do nắm bắt nhu cầu tiêu thụ của khách hàng và chủ động điều tiết hàng tồn kho và giá mua hàng đầu vào hợp lý nên việc cung ứng hàng gas rời trong năm 2019 của Công ty tương đối ổn định, không bị rủi ro hàng tồn kho khi giá CP biến động lớn, đặc biệt trong các tháng đầu năm và cuối năm.

- Công ty thực hiện mục tiêu tăng trưởng vào nhóm khách hàng nhà máy, trạm chiết, đồng thời tìm kiếm các khách hàng tiềm năng để mở rộng thị trường trong nước và tiếp tục thực hiện xuất khẩu LPG Dung Quất ra thị trường nước ngoài.

- Tổng khối lượng bán hàng công nghiệp năm 2019 ước đạt: 129.051 tấn (103,6% kế hoạch). Số lượng khách hàng: 87 khách hàng công nghiệp khối các nhà máy SamSung, Honda, Yamaha, Bridgstone, Aon, LG Innotek, Techhong...

- Công nợ bán hàng được kiểm soát tốt, các khách hàng có bảo lãnh đầy đủ.

- Công tác dịch vụ cho khách hàng được triển khai thực hiện như tư vấn thiết kế - xây lắp các trạm cấp LPG, công tác kiểm tra, đánh giá an toàn - kỹ thuật, bảo dưỡng sửa chữa các trạm cấp của khách hàng.

## 1.2. Kinh doanh LPG dân dụng

- Năm 2019, mặc dù phải đối mặt thị trường cạnh tranh rất khốc liệt nhưng toàn Công ty vẫn ước đạt sản lượng bán dân dụng là 90.546 tấn, tăng trưởng 10% so với sản lượng thực hiện năm 2018 và hoàn thành sản lượng mục tiêu chiến lược năm 2019 của Tổng công ty.

- Các Chi nhánh luôn thực hiện các chính sách bán hàng linh hoạt để ổn định giá bán theo mặt bằng của thị trường, và thực hiện các chính sách tăng trưởng theo kịch bản chiến lược, trong khi các đối thủ cạnh tranh luôn bán hàng với mức giá rất thấp trong năm 2019 nên ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD chung.

- Mức Margin bán lẻ LPG dân dụng năm 2019 của các chi nhánh chỉ đạt: từ 100 USD/Tấn do phải cạnh tranh với các hãng tư nhân để giữ vững thị trường, cùng với việc các chiến lược bán lẻ thành phẩm của Tổng công ty triển khai chậm, nên thấp hơn so với mục tiêu chiến lược của Công ty (130 USD/Tấn). Tuy nhiên, nhờ công tác mua nguồn hợp lý, cho thuê vỏ bình và cam kết chính sách giá cạnh tranh theo chiến lược của Tổng Công ty đối với hoạt động bán lẻ nên Công ty đã cơ bản cố gắng khắc phục khó khăn hoàn thành kế hoạch đề ra.

### Thực hiện kế hoạch của 3 Chi nhánh năm 2019

Stt	Tiêu đề	Đơn vị	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ TH/KH
	Sản lượng		<b>90.060</b>	<b>90.092</b>	<b>100%</b>
1	Bắc Bộ	Tấn	37.260	35.292	94%
2	Duyên Hải	Tấn	28.400	30.373	107%
3	Miền Trung	Tấn	24.400	24.427	100%

- Hệ thống phân phối được mở rộng ở hầu hết các kênh, phụ thuộc đặc điểm từng vùng thị trường và hiện đang được phát triển theo hướng giảm khâu trung gian, bán hàng đến tận tay người tiêu dùng tại các tỉnh thành Miền Bắc. Tổng số

khách hàng/ đại lý theo kênh phân phối đạt tổng đến tháng 10/2019 là 1.570 tăng 104 khách hàng/ đại lý so với kế hoạch năm 2019 đề ra.

- Thông qua một số chương trình marketing trực tiếp hoặc qua các báo giấy, báo điện tử, thử nghiệm việc áp dụng công nghệ thông tin vào bán hàng cũng đưa hình ảnh sản phẩm của PVGAS đến người tiêu dùng nhiều hơn.

## 2. Kinh doanh CNG

- Từ đầu năm 2019, Công ty đã quyết liệt đàm phán, thương thảo với các khách hàng để điều chỉnh giá bán CNG phù hợp với tình hình biến động của thị trường, tham chiếu giá nhiên liệu (dầu FO, LPG), tiết giảm chi phí kinh doanh, đồng thời rà soát tiết giảm các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh CNG. Tuy nhiên sự cố của giếng 1P mỏ Thái Bình kéo dài từ tháng 2 đến tháng 6 làm cho hoạt động kinh doanh CNG bị ảnh hưởng rất lớn, sản lượng bị thiếu hụt trầm trọng gây ra rất nhiều phản ứng gay gắt từ phía khách hàng, Công ty đã thương thảo với các khách hàng để chuyển đổi sang nhiên liệu thay thế, tuy nhiên việc chuyển đổi là vô cùng khó khăn và phức tạp, tốn nhiều chi phí, thời gian căn chỉnh lò để ổn định nhiệt khi chuyển đổi khiến cho chất lượng sản phẩm của khách hàng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Do đó ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình đàm phán để tăng giá bán khí CNG trong các hợp đồng năm 2019 với các khách hàng.

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ vận chuyển CNG và dịch vụ cho thuê, vận hành trạm giảm áp PRU cũng chịu rất nhiều tổn thất do chi phí đầu tư phương tiện vận tải, chi phí đầu tư trạm giảm áp là rất lớn, việc sụt giảm sản lượng khí CNG làm cho các đơn vị này không thể cung cấp dịch vụ và làm tăng các chi phí liên quan, kéo dài quá trình khấu hao của tài sản và thu hồi vốn. Điều này cũng gây rất nhiều khó khăn cho Công ty trong quá trình đàm phán giảm giá dịch vụ.

- Sau khi sự cố mỏ khí được khắc phục và bắt đầu cấp khí trở lại thì thị trường nhiên liệu có những biến động không thuận lợi khi giá LPG duy trì ở mức thấp trong khi giá FO lại luôn ở ngưỡng cao làm cho giá CNG không có lợi thế cạnh tranh với các nhiên liệu khác.

- Trong những tháng cuối năm, Công ty đã nỗ lực thương thảo với khách hàng để chuyển đổi sang sử dụng CNG khi nguồn cung đã ổn định nhằm gia tăng sản lượng huy động và tiết giảm tối đa các chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh và không phát sinh thêm lỗ.

- Mặc dù bên cạnh những khó khăn trên nhưng các trạm giảm áp PRU hoạt động ổn định không xảy ra sự cố hỏng hóc lớn, công tác kiểm tra, giám sát an toàn kỹ thuật các trạm PRU được tiến hành thường xuyên, định kỳ và đột xuất đảm bảo việc cấp khí ổn định và an toàn cho khách hàng sử dụng CNG và khách hàng sử dụng nhiên liệu thay thế là LPG do Công ty cung cấp.

- Công tác phối hợp điều độ khí luôn được duy trì chặt chẽ giữa Công ty với đơn vị cung cấp nguồn, đơn vị vận tải và khách hàng.

- Đối với các khách hàng chuyển đổi sang nhiên liệu LPG thay thế, đơn vị đã chủ động lập kế hoạch cấp CNG và LPG để đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Công tác an toàn, kỹ thuật được tiến hành kiểm tra thường xuyên, định kỳ và đột xuất, đảm bảo tính ổn định của hệ thống thiết bị trạm giảm áp.

- Theo dõi sát công nợ khách hàng để đảm bảo không phát sinh công nợ quá hạn và vượt giá trị bảo lãnh. Tất cả các khách hàng có bảo lãnh mua hàng.

### 3. Tàng trữ - Giao nhận

#### Sản lượng nhập tàu năm 2019

Tổng kho	Tổng nhập tàu (tấn)	Vòng quay kho/tháng
Đình Vũ	119.864	3,6
Hải Phòng	36.621	2,33
Vũng Áng	14.625	1
Đà Nẵng	9.425	0,53

- Đảm bảo tiếp nhận hàng hóa an toàn, kịp thời theo kế hoạch của Công ty.
- Luôn thực hiện nghiêm chỉnh các qui định về an toàn PCCN trong nhập tàu, vận hành kho trạm, xuất nhập xe bồn, chiết nạp và phân phối bình gas.
- Phát triển khách hàng để khai thác Tổng kho Đà Nẵng, nâng cao hiệu quả sử dụng kho.
- Quản lý, giám sát công tác xuất nhập hàng hoá tại Tổng Kho và các Kho gửi hàng, không để xảy ra thất thoát hàng hoá; tỉ lệ hao hụt thấp hơn so với định mức hao hụt được duyệt.
- Tăng cường nhập tàu tại Tổng kho LPG Hải Phòng nhằm tiết giảm chi phí bán lẻ.
- Xây dựng định mức vận hành, bảo dưỡng sửa chữa, tiêu hao vật tư, nhân công đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, tăng hiệu và quản lý định mức.
- Tăng cường công tác dịch vụ kỹ thuật để xử lý kịp thời các kiến nghị của khách hàng.
- Tự thực hiện một số công việc bảo dưỡng sửa chữa, các dự án nhỏ, giảm chi phí thuê ngoài.
- Công tác dịch vụ kiểm tra an toàn xe bồn, các trạm cấp LPG của khách được thực hiện tốt, được khách hàng đánh giá cao.

### 4. Công tác An toàn, Sức khỏe, Môi trường

Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn của Tập đoàn dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Khí và Nhà nước về công tác an toàn, bảo vệ môi trường. Liên tục rà soát, ban hành đầy đủ các nội quy, quy định, biện pháp về đảm bảo An ninh – An toàn – Sức khỏe – Môi trường. Một số kết quả chính đạt được như sau:

- Duy trì hệ thống quản lý AT-CL-MT theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và được Viện tiêu chuẩn Anh đánh giá giám sát chứng nhận thành công;
- Thực hiện đầy đủ thủ tục pháp lý về AT-CL-MT cho các kho, trạm, trung tâm kiểm định chai chứa, cửa hàng bán LPG và Trạm CNG của Công ty;
- Duy trì triển khai chương trình STOP tại Tổng 4 Kho LPG của Công ty, gần 300 thẻ STOP được ghi nhận, tạo phong trào đưa văn hóa an toàn tới từng người lao động;



- Thực hiện Đánh giá nội bộ, kiểm tra An toàn - Vệ sinh lao động, an toàn PCCC tại các Tổng kho LPG, Trạm nạp LPG, trung tâm kiểm định, cửa hàng bán LPG, Trạm CNG của Công ty 02 lần/năm;
- Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về AT-VSLĐ-PCCN và Ngày PCCC toàn dân; tổ chức diễn tập, huấn luyện PCCC với cảnh sát địa phương được 8 lượt tại các đơn vị sản xuất trong toàn Công ty. Tổng kho LPG Miền Bắc tham gia hội thao Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC Khu Kinh tế Đình Vũ đạt 01 giải ba cá nhân môn chạy 100 m vượt rào đập cháy khay xăng, Công ty tham gia Hội thao an toàn PCCC TCT năm 2019 đạt giải Khuyến khích Đội hình tiếp sức 2 x 100m đập tắt đám cháy khay xăng, giải khuyến khích Khối PCCC cơ sở;
- Công ty thực hiện 717 lượt người về AT-CL-MT theo yêu cầu của Pháp luật cho CBCNV;
- Mua bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm LPG, CNG và bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, trách nhiệm công cộng cho 100% công trình khí của Công ty;
- Kiểm tra an toàn ban đầu/định kỳ cho 196 xe bồn LPG, 41 Trailer và 09 đầu kéo chuyên chở CNG của khách hàng và đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải;
- Kiểm định 100% các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và thiết bị đo lường tại các đơn vị, tự thực hiện kiểm định 161.289 chai chứa LPG loại 12 kg và 6.079 chai chứa LPG loại 45 kg.
- Xây dựng Đánh giá rủi ro định lượng, chương trình quản lý an toàn, kế hoạch ứng cứu khẩn cấp cho các Trạm chiết nạp LPG Hà Tĩnh, cập nhật Đánh giá rủi ro cho Tổng kho LPG Miền Bắc và trình Bộ Công thương phê duyệt;
- Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân và thực hiện chế độ bồi dưỡng làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, độc hại bằng hiện vật cho 269 CBCNV. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp cho 497 CBCNV, trong đó người lao động trực tiếp được khám 02 lần/năm theo quy định;
- Thực hiện quan trắc môi trường tại các đơn vị sản xuất được 28/28 lượt theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nguy hại tại các đơn vị sản xuất theo quy định.
- Không để xảy ra tai nạn, sự cố đáng kể ảnh hưởng sức khỏe, môi trường và tài sản tại các đơn vị trong toàn Công ty..

#### **5. Đầu tư Xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị**

- Dự án Trạm chiết nạp LPG Thái Nguyên: Tổ chức lựa chọn nhà thầu, thi công và hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- Hoàn thành công trình cải tạo nhà bơm LPG và cải tạo nhà văn phòng tại Tổng kho Hải Phòng, bàn giao đưa vào sử dụng.
- Tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Công trình Cải tạo Trạm chiết nạp LPG Đà Nẵng.
- Thực hiện các công việc mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch được Tổng Công ty phê duyệt .
- Vốn giải ngân cả năm: 23,13 tỷ đồng.

## 6. Công tác Kỹ thuật Dịch vụ, bảo dưỡng sửa chữa:

- Triển khai Công tác Bảo dưỡng sửa chữa các Tổng kho LPG; các trạm chiết nạp, sơn sửa kiểm định và các trạm giảm áp CNG, đảm bảo các thiết bị luôn hoạt động ổn định, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Lập định mức BDSC, định mức vật tư tiêu hao, xây dựng và rà soát quy trình vận hành tại các Tổng kho LPG/Trạm CNG/Trung tâm sơn sửa kiểm định;
- Tiếp tục cung cấp các dịch vụ cho khách hàng thường xuyên như: cho thuê kho nhà xưởng Công ty Daesun, Dịch vụ kỹ thuật phục vụ khách hàng Samsung Thái Nguyên, Xây lắp trạm LPG cho khách hàng Texhong Việt Nam, Saint Gobain Hải Phòng.....
- Năm 2019, Công ty còn tích cực phát triển công tác dịch vụ: tư vấn, thiết kế và xây lắp cho một số khách hàng Công nghiệp sử dụng LPG/CNG như: Công ty TNHH Vafi Việt Nam, Ứng dụng CNG để hàn cốt thép trong Xây dựng nhà cao tầng, xây dựng cầu đường....
- Đến nay, Công ty luôn là một đối tác có uy tín được các khách hàng tin tưởng.

## 7. Công tác tổ chức cán bộ, đào tạo và tái cấu trúc công ty

### 7.1. Công tác tổ chức và đào tạo:

- Tính đến thời điểm cuối năm 2019, tổng số lao động là 492 người trong đó có 391 lao động nam chiếm 79%, lao động nữ có 101 người chiếm 21% và lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 49%.
- 100% người lao động được Công ty ký kết HĐLĐ theo đúng quy định của Bộ luật lao động và các văn bản hướng dẫn hiện hành, được bố trí việc làm phù hợp và ổn định.
- Chú trọng công tác đào tạo theo các quy định của Nhà nước và đào tạo tại chỗ nhằm tiết giảm kinh phí và nắm bắt nhanh công việc. Năm 2018, Công ty đã tổ chức 20 khóa đào tạo cho 820 lượt người với tổng chi phí đào tạo là hơn 583 triệu đồng, trong đó đào tạo theo yêu cầu pháp luật là 717 người với chi phí 330 triệu đồng. Ngoài ra, Công ty được TCT hỗ trợ đào tạo hơn 100 lượt đào tạo và Công ty đào tạo cho khách hàng công nghiệp được 17 khóa về công tác an toàn.
- Hoàn thiện các thủ tục liên quan đến công tác quy hoạch cán bộ đến 2025.
- Kiện toàn mô hình tổ chức quản lý tại các phòng ban của Công ty, các đơn vị thành viên, đảm bảo các bộ phận hoạt động tốt và phối hợp chặt chẽ với nhau. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động.
- Hoàn thiện Kế hoạch lao động tiền lương 2019 đối với người đại diện và người lao động của Công ty, trọng tâm là phương án trích nộp BHXH từ 01/01/2019 đảm bảo tiết kiệm chi phí, cải tiến cơ chế tiền lương khuyến khích NLĐ, đặc biệt đối với cán bộ kinh doanh, thị trường.
- Thực hiện đúng quy chế trả lương, quy chế trả thưởng của Công ty.
- Thu nhập bình quân của toàn Công ty năm 2019 ước đạt khoảng 13,03 triệu đồng/người\_tháng.

### 7.2. Công tác tái cấu trúc:

- Năm 2019, Công ty đã tiến hành các thủ tục thành lập địa điểm kinh doanh Trạm nạp LPG Thái Nguyên; sắp xếp lại lao động để phù hợp với mô hình sản

xuất kinh doanh mới, đồng thời hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo đúng quy định của Pháp luật;

- Tiến hành quyết liệt và hoàn thành việc tăng vốn của Tổng công ty tại Công ty lên 51,31% trong tháng 05 năm 2019.

#### **8. Công tác Tài chính – Kế toán**

- Hoàn thành công tác tăng vốn theo phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và phát hành báo cáo kiểm toán tăng vốn.

- Hoàn thành công tác thanh tra quyết toán thuế 3 năm giai đoạn 2016-2018.

- Thực hiện hoàn 50 tỷ đồng thuế GTGT.

- Lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử, triển khai thử nghiệm vào 1/12/2019 và chính thức sử dụng hóa đơn điện tử toàn Công ty vào 01/01/2020

- Quản lý tốt các dòng tiền, đảm bảo lưu chuyển tiền tệ hợp lý, tăng hiệu quả dòng tiền, khai thác các dòng tiền có chi phí vốn thấp, góp phần tiết giảm chi phí tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Quản lý, giám sát chặt chẽ thời hạn thanh toán, công nợ khách hàng để tránh rủi ro trong kinh doanh, không để phát sinh thêm nợ khó đòi;

- Tính toán giá thành kinh doanh cho từng nhóm khách hàng, từng khu vực thị trường để phục vụ tốt cho hoạch định chính sách kinh doanh;

- Quản lý chặt chẽ chi phí kinh doanh, công tác phí, chi phí văn phòng đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí;

- Lập và nộp Báo cáo tài chính đúng hạn đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và đúng quy định cho sản giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- Theo dõi thường xuyên tình hình đầu tư vốn vào các công ty khác.

#### **9. Công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí**

- Ngay từ đầu năm 2019, Công ty đã tiến hành rà soát các kế hoạch AT-CL-MT, BDSC, chi phí quản lý (đặt vé máy bay thời gian cố định, bố trí xe công tác hợp lý), rà soát, xây dựng các định mức giao nhận LPG/CNG, đảm bảo tiết kiệm, giảm thiểu chi phí.

- Đàm phán với các đơn vị dịch vụ vận chuyển CNG để giảm giá vận tải, chi phí vận tải giảm hơn so với năm 2018 đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Tiến hành đồng bộ hóa vật tư, thiết bị tại các tổng kho, trạm nạp, trạm sơn sửa kiểm định nhằm đảm bảo tiết kiệm vật lực – nhân lực – chi phí trong công tác vận hành, BDSC, an toàn PCCC.

- Khai thác hệ thống kho, tăng vòng quay đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác thông tin, dự báo thị trường, lập kế hoạch nguồn hàng đảm bảo việc cân đối tồn kho và bán hàng đảm bảo hiệu quả SXKD.

- Tích cực, tăng cường công tác giám sát và thu hồi công nợ.

- Kiểm soát tốt công tác đầu tư, thực hiện giao chi phí cho từng phòng, kho trạm để tiết kiệm chi phí đến từng bộ phận.

Năm 2019, Công ty tiết kiệm được 9,87 tỷ đồng. Trong đó tiết giảm chi phí SX trực tiếp là 1,65 tỷ đồng, đặc biệt công ty đã sắp xếp và quản lý chặt chẽ quá

trình bán hàng, công tác vận chuyển giao nhận, đào tạo nâng cao nghiệp vụ bán hàng cho CBCNV do đó tiết giảm chi phí ở khâu bán hàng ước đạt 3,71 tỷ.

### **10. Hoạt động An sinh – Xã hội, công tác đoàn thể**

- Trong năm 2019, Công đoàn Công ty đã vận động 100% đoàn viên công đoàn tham gia nhiều phong trào từ thiện, ủng hộ các CBCNV có bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt các hoạt động phòng chống lụt bão trong năm 2019 tại các Tổng kho LPG, không xảy ra sự cố đáng tiếc nào trong thời gian bão
- Công đoàn Công ty đã giám sát việc thực hiện các quy định của Luật lao động, Luật BHXH, thỏa ước lao động tập thể của công ty... đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi của mình, đặc biệt là các chế độ nghỉ ngơi, thai sản, nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau thai sản, chế độ ốm đau...
- Giám sát khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Công ty hàng năm và khám sức khỏe, phát hiện bệnh nghề nghiệp cho những CBCNV làm các công việc nặng nhọc, độc hại theo quy định.
- Tuy nhiên trong năm 2019, Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty rất hạn chế, nên việc chi từ quỹ phúc lợi cho người lao động gặp nhiều khó khăn.
- Công đoàn phối hợp với Đoàn Thanh niên tích cực tham gia phòng trào Xanh - Sạch - Đẹp kho trạm, giữ gìn vệ sinh nơi làm việc.
- Chi Hội cựu chiến binh CÔNG TY có 34 hội viên, luôn đoàn kết hăng hái lao động góp phần xây dựng Công ty. Chi hội đã phối hợp với Hội CCB PVGas tổ chức các hoạt động về nguồn, thăm lại chiến trường xưa, chăm sóc thăm hỏi hội viên ốm đau hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

### **III. TỒN TẠI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. Bên cạnh những lý do khách quan về cơ chế, chính sách, giá dầu biến động,... mặc dù đã đạt được những thành tích quan trọng nêu trên, hoạt động SXKD của Công ty vẫn còn một số tồn tại như sau:
  - Công tác đánh giá – dự báo – dự đoán để xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch chi phí hàng năm, hàng quý, hàng tháng đôi lúc chưa được lãnh đạo các phòng, ban quan tâm làm ảnh hưởng tới hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý, xử lý các vấn đề phát sinh ở cả cấp độ Công ty và các Chi nhánh, các Tổng kho.
  - Việc rà soát, đánh giá ưu/nhược điểm từng loại hình kênh phân phối bán lẻ để xác định mục tiêu chiến lược phù hợp tại các Chi nhánh chưa được thực hiện quyết liệt.
  - Công tác phối hợp, chia sẻ thông tin kinh doanh trong nội bộ các Chi nhánh (Ban giám đốc Chi nhánh – phòng kinh doanh CN – phòng TCKT CN), giữa các Chi nhánh với nhau và giữa Chi nhánh với Công ty đã được tăng cường trong năm 2019 cần tiếp tục phát huy trong năm 2020.
  - Cán bộ thị trường còn thụ động, chưa năng động và mạnh dạn đề xuất, kiến nghị các biện pháp để phát triển thị trường bền vững.
  - Công tác đồng bộ hóa tiêu chuẩn sử dụng các vật tư, thiết bị tại các Tổng kho, trạm chiết nạp, trạm sơn sửa kiểm định bình gas còn nhiều bất cập cần phải điều chỉnh để đảm bảo tiết kiệm chi phí trong bảo dưỡng, thay thế.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, quy trình quản lý chất lượng, số lượng, định mức trong sơn sửa – kiểm định bình gas còn nhiều bất cập cần phải cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tiết kiệm chi phí.
- Một số khoản công nợ quá hạn kéo dài mặc dù đã được tập trung xử lý nhưng chưa được xử lý dứt điểm.
- Mặc dù có chuyên viên nhưng Lãnh đạo các phòng Công ty vẫn chưa thực sự chủ động trong công việc được giao, trong công tác phối kết hợp để xử lý công việc, BGD phải thường xuyên đôn đốc nhắc nhở. Việc phối hợp giữa các phòng chưa thực sự tốt.

## 2. Bài học kinh nghiệm.

Từ những kết quả và tồn tại nêu trên, Công ty CP kinh doanh Công ty đã rút ra các bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch là:

- Ban lãnh đạo Công ty, trưởng phó các bộ phận và những cán bộ trực tiếp thực hiện, nhất là phòng Kinh doanh, 03 chi nhánh, phòng Tài chính Kế toán cần nắm chắc các nội dung chiến lược bán lẻ đã được Tổng công ty phê duyệt để làm cơ sở xây dựng các chương trình hành động cụ thể cho mỗi một nhiệm vụ chiến lược.
- Lấy công tác xây dựng kế hoạch SXKD hàng năm làm trọng tâm để kiện toàn chức năng quản lý – quản trị tại tất cả các cấp, tất cả các bộ phận trong Công ty. Ban giám đốc quyết liệt quán triệt chỉ đạo các bộ phận liên quan căn cứ vào thực tế thị trường, các nguồn lực hiện có của Công ty, từ đó đánh giá, phân tích kỹ để xây dựng mục tiêu kế hoạch đối với từng công tác trong hoạt động SXKD để làm cơ sở điều hành – quản lý – thực hiện.
- Cần có kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ thị trường về tiếp cận, nắm bắt thông tin, đặc điểm thị trường, thông tin khách hàng, hệ thống phân phối, dịch vụ cung ứng và chăm sóc khách hàng, đánh giá so sánh các thương hiệu, kỹ năng tổng hợp – báo cáo – đề xuất.
- Tổng hợp, đánh giá, phân tích, xây dựng giá thành kinh doanh LPG/CNG, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các bộ phận liên quan thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao, cụ thể:
- Điều phối hợp lý nguồn hàng và kho chứa đảm bảo hỗ trợ tốt cho công tác bán lẻ; kiểm soát các chi nhánh bám sát chiến lược bán lẻ.
- Xác định đúng các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung nguồn lực thực hiện, đặc biệt chú trọng hoạt động kinh doanh LPG và ổn định kinh doanh CNG. Không ngừng nâng cao công tác an toàn vận hành kho, trạm, phát huy tối đa hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất đã được đầu tư.
- Tiếp tục rà soát hợp lý hóa chi phí để tăng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng điều kiện thực tế.
- Tăng cường công tác dự báo thị trường phục vụ kế hoạch nguồn hàng, cân đối tồn kho phù hợp với thời điểm xuất/nhập hàng.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ không để công nợ quá hạn phát sinh thêm. Triệt để thu hồi công nợ cũ.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác trả lương theo hướng động viên, khuyến khích người lao động hiệu quả, tránh cào bằng bình quân.

- Đoàn kết nhất trí trong tập thể lãnh đạo vì mục tiêu phát triển Công ty, phát huy tốt sức mạnh của cả hệ thống chính trị; Nâng cao vai trò của tổ chức Đảng, phát huy tốt vai trò của tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh.

## PHẦN II : KẾ HOẠCH NĂM 2020

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

#### **Thuận lợi:**

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Khí luôn hỗ trợ công tác bán lẻ, phát triển khách hàng PETROVIETNAM GAS.
- Việc tăng vốn thành công lên 51% của Tổng công ty khí tại CÔNG TY tạo điều kiện cho việc triển khai các chiến lược và hỗ trợ từ Tổng công ty cho công tác bán lẻ.
- Kế hoạch 5 năm 2016-2020, Chiến lược phát triển PV GAS đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 tạo thuận lợi cho CÔNG TY xây dựng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch.
- Chỉ đạo của HĐQT Tổng công ty về kế hoạch triển khai chiến lược bán lẻ LPG dân dụng giai đoạn 2016 – 2020 (Biên bản số 106/BB-KVN ngày 30/11/2017).
- Thực hiện mở rộng phát triển kinh doanh LPG tại thị trường phía Nam theo định hướng và chỉ đạo của Tổng công ty.
- Hệ thống hạ tầng phục vụ kinh doanh đã hoàn thành đầu tư trong những năm trước tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ kinh doanh, bắt đầu khai thác thêm khách hàng trong năm 2017 và các năm tiếp theo.
- Công tác tăng cường quản trị Công ty bước đầu tạo một số chuyển biến trong hoạt động SXKD.
- Đội ngũ kinh doanh có năng lực và kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong môi trường SXKD ngày càng cạnh tranh khốc liệt.
- Được sự hỗ trợ quan trọng từ TCT, đến nay Công ty đã giải quyết cơ bản các tồn tại về công nợ nội bộ và việc trích nộp các quỹ.

#### **Khó khăn:**

- Giá dầu trong năm 2020 biến động khó dự đoán, phụ thuộc nhiều vào các biến động chính trị trên thế giới.
- Công tác dự báo, nắm bắt thông tin nguồn hàng gặp nhiều khó khăn trước tình hình khủng hoảng kinh tế và chính trị thế giới còn phức tạp.
- Sự cạnh tranh của các hãng luôn định giá thấp, cạnh tranh hệ thống kênh phân phối đến người tiêu dùng đang được các hãng triển khai mạnh, gây khó khăn cho các hãng gas uy tín lớn, xuất hiện nhiều hình thức cạnh tranh thiếu lành mạnh sử dụng các thế lực xấu để chèn ép, bảo kê trong kinh doanh bán lẻ LPG và ngày càng lan rộng.
- Các văn bản pháp luật của Nhà nước thiếu ổn định (về lĩnh vực kinh doanh khí) và chưa rõ ràng. Thực thi các quy định của Nhà nước chưa nghiêm nên chưa bảo hộ được quyền sở hữu thương hiệu: việc thu giữ vô bình lẫn nhau, buôn bán vô bình trái phép, sang chiết nạp lậu tiếp tục diễn biến phức tạp.

- Thực hiện chỉ đạo của Tổng công ty về việc bàn giao kinh doanh CNG phần nào ảnh hưởng tới phương án SXKD của đơn vị, thủ tục và việc sắp xếp nhân sự.
- Hệ thống máy móc đã cũ nên đã làm phát sinh nhiều chi phí hoạt động bảo dưỡng sửa chữa ảnh hưởng tới sản xuất và không đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh.
- Việc triển khai đồng bộ các chiến lược bán lẻ của Tổng công ty nếu không được thực hiện kịp thời từ đầu năm 2020 sẽ tiếp tục khó khăn cho công tác bán lẻ của đơn vị trong việc triển khai chiến lược và giữ uy tín với khách hàng (công tác quảng bá xây dựng hình ảnh thương hiệu, công tác chăm sóc khách hàng không được kịp thời và chu đáo).
- Chiến lược mua bán sát nhập cần quyết liệt triển khai để từng bước chiếm lĩnh thị phần.

## **II. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Dự đoán tình hình phát triển kinh tế vĩ mô thế giới, khu vực, tình hình thị trường LPG Việt Nam năm 2020.
- Chiến lược phát triển Tổng Công ty Khí Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035.
- Chiến lược thị trường bán lẻ LPG dân dụng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.
- Kịch bản giá dầu và Dự báo của Tổng Công ty Khí về giá các sản phẩm khí.
- Năng lực hiện có của Công ty.
- Tình hình thị trường công nghiệp, thị trường dân dụng từng vùng.

## **III. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH**

- Thực hiện theo Chiến lược thị trường bán lẻ LPG đã được TCT phê duyệt.
- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2020 được Tổng Công ty Khí phê duyệt và Đại hội cổ đông thông qua.
- Tiếp tục tăng cường quản trị Công ty đảm bảo nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả SXKD, ổn định tổ chức không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD và đời sống người lao động.
- Vận hành, khai thác an toàn, hiệu quả các Tổng kho LPG từ Đà Nẵng trở ra, các trạm giảm áp PRU, hệ thống vận chuyển, phân phối LPG, CNG; phối hợp với các đối tác cung ứng dịch vụ đảm bảo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục.
- Ổn định nguồn hàng phục vụ sản xuất kinh doanh 2020.
- Định vị, bảo vệ và phát triển thương hiệu PetroVietNam Gas theo định hướng của Tổng Công ty Khí, tiếp tục thực hiện đồng bộ 4 chiến lược: Chiến lược cạnh tranh; Chiến lược kênh phân phối; Chiến lược marketing; Chiến lược thương hiệu.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ khách hàng để đảm bảo hiệu quả kinh doanh.



- Tiếp tục rà soát tiết giảm chi phí hợp lý để tăng hiệu quả kinh doanh và tính cạnh tranh trong kinh doanh, ban hành thêm các định mức chi phí.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ với người lao động theo quy định của pháp luật. Triển khai các chế độ lương, thưởng gắn với hiệu quả kinh doanh của từng bộ phận.
- Triển khai đa dạng hóa hoạt động kinh doanh (XK, dịch vụ ...) trong phạm vi ngành nghề để tăng cường hiệu quả kinh doanh.
- Đẩy mạnh công tác dịch vụ và chăm sóc khách hàng.
- Tiếp tục tái cơ cấu để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.
- Hỗ trợ các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công, Hội cựu chiến binh hoạt động hiệu quả.

#### IV. CHỈ TIÊU DỰ THẢO KẾ HOẠCH NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>	<b>Tấn</b>	<b>261.076</b>
1	LPG khu vực phía bắc	Tấn	198.076
	<i>LPG công nghiệp</i>	Tấn	<i>99.000</i>
	<i>LPG dân dụng</i>	Tấn	<i>99.076</i>
2	LPG khu vực phía Nam	Tấn	63.000
	<i>LPG công nghiệp</i>	Tấn	<i>24.000</i>
	<i>LPG dân dụng</i>	Tấn	<i>39.000</i>
<b>II</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>365</b>
<b>III</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>3.616</b>
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu lao động</b>		
1	Lao động định biên	người	499
2	Thu nhập bình quân người lao động	trđ/tháng	13,59
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế (*)</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>30,0</b>
<b>VI</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>24,0</b>
<b>VII</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>9,0</b>

(\* LNTT bao gồm chính sách giá đầu vào cạnh tranh của Tổng công ty)

## V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN

### 1. Về công tác kinh doanh.

#### **Giải pháp về nguồn hàng:**

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Nhà máy lọc dầu Dung quất, KDK, PVGASD (về CNG) các đơn vị cấp nguồn khác và đơn vị vận tải điều phối hợp lý hàng hóa theo kế hoạch sản xuất của nhà máy và của Công ty. Đảm bảo nguồn hàng cung cấp đủ và kịp thời cho các khách hàng LPG và CNG.
- Theo dõi chặt chẽ biến động giá cả để có biện pháp điều tiết hàng hóa kịp thời đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Liên tục giám sát, quản lý chặt chẽ công nợ, tồn kho.
- Điều tiết tài hợp lý đảm bảo khai thác tối đa hiệu quả các kho chứa LPG của công ty. Tăng cường công tác dịch vụ để tiếp tục thực hiện các hợp đồng cho thuê kho và phát triển khách thuê kho mới. Hạn chế tối đa việc thuê kho ngoài.

#### **Giải pháp bán hàng công nghiệp:**

- Tập trung ổn định, tăng cường chăm sóc các khách hàng truyền thống cùng với việc phát triển khách hàng mới, đảm bảo phát triển bền vững hệ thống khách hàng. Định hướng vào các khách hàng tiêu thụ trực tiếp, có sản lượng tiêu thụ ổn định hàng tháng thanh toán tốt, lợi nhuận tốt và đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao. Quản lý chặt chẽ, tăng cường thu hồi công nợ khách hàng.
- Tăng cường dịch vụ khách hàng thông qua công tác tư vấn BDS, AT cho các thiết bị, hệ thống LPG của khách.
- Kiểm soát chặt chẽ sản lượng tiêu thụ của từng khách hàng theo đúng cam kết trong hợp đồng. Tăng cường công tác phối hợp với khách hàng để kịp thời nắm bắt thông tin về thuận lợi khó khăn trong hoạt động kinh doanh của khách hàng điều tiết bán hàng đảm bảo kế hoạch.
- Tiếp tục triển khai xuất khẩu hàng sang Trung quốc và Lào để điều tiết lại sản lượng và mở rộng thị trường.
- Tiếp tục tìm kiếm đơn vị cho thuê đất tại các kho; cho thuê kho để tăng vòng quay kho.
- Giảm chi phí kho, quản lý thu hồi công nợ khách hàng.
- Duy trì thỏa thuận giữa các đơn vị trong hiệp hội gas về phối hợp bán hàng công nghiệp tránh cạnh tranh không lành mạnh, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh chung của các bên.

#### **Giải pháp bán lẻ:**

- Xây dựng chiến lược chi tiết, triển khai kế hoạch phát triển thị trường theo Chiến lược thị trường bán lẻ LPG dân dụng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.
- Đẩy nhanh việc hoàn thiện tổ chức của Chi nhánh Miền Nam và triển khai phương án kinh doanh tại thị trường phía Nam theo chỉ đạo của Tổng công ty.

- Chủ động thông tin, phối hợp tham gia với cơ quan chức năng chống gian lận thương mại và hàng giả trên thị trường. Đồng thời tích cực liên kết với các doanh nghiệp gas, trạm chiết nạp ở các khu vực để nâng mật bằng giá, thống nhất mức giá đảm bảo hiệu quả kinh doanh của đơn vị.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi phí và công nợ để đảm bảo hiệu quả kinh doanh, tăng tính cạnh tranh và phát triển thị trường bền vững.
- Đầu tư, xây dựng và phát triển hệ thống bán lẻ trực tiếp tại các thị trường trọng điểm và trung tâm các tỉnh/thành nhằm điều tiết hệ thống phân phối và nắm bắt tình hình thị trường nhanh chóng, tăng cường quản lý và bán hàng tới người tiêu dùng. Phân loại khách hàng để có chính sách hỗ trợ phát triển bán bình PVGAS. Điều chỉnh chính sách hỗ trợ tổng đại lý phát triển, mở rộng kinh doanh và tạo sự gắn kết trong hệ thống tổng đại lý – đại lý.
- Đầu tư vỏ bình mới kịp thời, có hiệu quả, phù hợp với sản lượng bán hàng tăng thêm. Đẩy mạnh dịch vụ hỗ trợ bán hàng bình 45kg.
- Triển khai các chương trình quảng cáo, khuyến mại và tổ chức các chương trình bốc thăm trúng thưởng cho người tiêu dùng trực tiếp, tại các khu vực thị trường trọng điểm.
- Khai thác tối đa các phương tiện vận chuyển, kho chứa, trạm nạp LPG thuộc sở hữu, hạn chế thuê nhiều trạm nạp nhỏ và chủ động thuê phương tiện vận chuyển đáp ứng kịp thời nhu cầu khách hàng.
- Triển khai dịch vụ cho thuê kho và trạm Sơn sửa kiểm định tại các khu vực kho trạm của Công ty.
- Tìm kiếm khách hàng có nhu cầu sơn sửa kiểm định vỏ bình trên thị trường.
- Xem xét, đề xuất hợp tác, mua lại các thương hiệu gas trên thị trường theo chiến lược để nâng cao thị phần kinh doanh.

## **2. Công tác đầu tư xây dựng.**

- Hoàn thành Công trình Cải tạo Trạm chiết nạp LPG Đà Nẵng, bàn giao đưa vào sử dụng trong quý I/2020.
- Hoàn thiện hồ sơ công trình và quyết toán hoàn thành Dự án Trạm chiết nạp LPG Thái Nguyên.
- Thực hiện các công việc mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch được Tổng Công ty phê duyệt.

## **3. Tổ chức nhân sự.**

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự cho Công ty; Hoàn thiện việc xây dựng các quy trình, quy chế làm việc, quy hoạch cán bộ theo định hướng chiến lược của Công ty nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng lao động và phù hợp với những quy định mới của Pháp luật;
- Xây dựng và áp dụng hệ thống quy chế lương, thưởng phù hợp theo hướng gắn liền tiền lương, thu nhập của người lao động với chất lượng lao động và hiệu quả

công tác, coi trọng trình độ chuyên môn, tay nghề cao, lao động có kỹ thuật cao, kỹ luật cao...

- Triển khai hoàn thiện và thực hiện kế hoạch đào tạo tại Công ty và các chi nhánh.

#### **4. Tài chính kế toán.**

- Triển khai ổn định phần mềm kế toán Bravo 7.0 R2 và nâng cao năng lực kiểm soát hoạt động thông qua phần mềm.

- Tiếp tục làm việc giám sát chặt chẽ các đơn vị có công nợ quá hạn để đảm bảo hiệu quả SXKD.

- Tiếp tục rà soát lại các chi phí cố định, tiết giảm những chi phí biến đổi, đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được Tổng công ty Khí giao.

- Kiểm soát chặt chẽ công nợ không để phát sinh thêm nợ khó đòi và tiếp tục xử lý các khoản nợ khó đòi từ năm 2016 trở về trước.

- Cân đối dòng tiền hợp lý, phát huy tối đa vòng quay dòng tiền sử dụng có hiệu quả để tăng hiệu quả kinh doanh sau khi hoàn thành tăng vốn.

- Lập, nộp và cung cấp thông tin liên quan đến báo cáo tài chính đúng thời hạn.

#### **5. Kỹ thuật – An toàn.**

- Xây dựng đánh giá rủi ro định lượng, chương trình quản lý an toàn, kế hoạch ứng cứu khẩn cấp cho các Trạm chiết nạp LPG, Trạm CNG trong toàn Công ty;

- Duy trì Hệ thống quản lý CL-MT theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, chuyển đổi thành công HTQL an toàn phù hợp Tiêu chuẩn OSHAS 18001:2007 sang ISO 45001:2018;

- Thực hiện đầy đủ công tác ATCLMT theo quy định của TCT và yêu cầu của pháp luật.

- Mua bảo hiểm đầy đủ theo quy định pháp luật cho tài sản và hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện đánh giá nội bộ và kiểm tra an toàn tại các đơn vị sản xuất LPG và CNG trực thuộc Công ty;

- Kiểm tra an toàn định kỳ xe bồn LPG và CNG ra vào làm hàng tại các kho, trạm chiết nạp của Công ty;

- Bồi dưỡng chế độ làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm độc hại

- Tổ chức thực tập PCCC với lực lượng PCCC chuyên nghiệp tại Tổng kho LPG và Trạm chiết nạp;

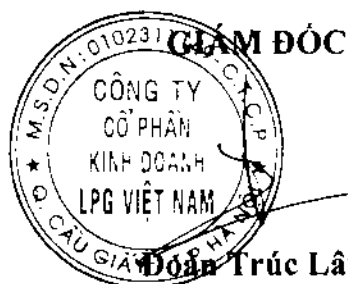
- Kiểm định định kỳ các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, thiết bị phòng nổ tại các kho, trạm;

- Tiếp tục triển khai thực hiện đào tạo cho CBCNV làm công tác an toàn, sức khỏe, môi trường theo quy định của Tập đoàn DKVN.

- Tiếp tục triển khai công tác Bảo dưỡng sửa chữa tại các Tổng kho LPG (Tổng kho Hải Phòng, TK Đình Vũ, TK Bắc Trung Bộ, TK Đà Nẵng đảm bảo các thiết bị luôn hoạt động ổn định, phục vụ tốt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 6. Công tác đoàn thể.

- Thăm hỏi, động viên kịp thời các trường hợp ốm đau, thai sản, hiếu hi trong Công ty, tạo niềm tin và sự gắn bó của CBCNV với Công ty.
- Đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi của mình, đặc biệt là các chế độ nghỉ ngơi, thai sản, nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau thai sản, chế độ ốm đau...
- Thực hiện công tác an sinh xã hội, tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua, hăng say lao động sản xuất, để đoàn kết phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, thể dục thể thao với các đơn vị khách hàng, đối tác của Công ty;
- Tổ chức chương trình về nguồn cho Đoàn viên, thanh niên Công ty, thăm hỏi bà mẹ Việt Nam anh hùng tại các khu vực thuộc địa bàn Công ty;



Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020.

Số: 17 /TTr-VNLPG.

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam (PVGAS LPG);

Hội đồng quản trị PVGAS LPG kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần kinh doanh Khí Miền Bắc (nay là Công ty cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam) đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2019 chi tiết đã được công bố thông tin theo quy định và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty: [www.pvgasn.vn](http://www.pvgasn.vn) hoặc [www.pvgaslpg.vn](http://www.pvgaslpg.vn) bao gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên.
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019.
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh 2019.
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2019.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2019.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Giá trị năm 2018
1.	Tổng tài sản	Đồng	1.282.260.984.787
2.	Nợ phải trả	Đồng	801.358.079.530
3.	Vốn chủ sở hữu	Đồng	480.902.905.257
4.	Doanh thu thuần	Đồng	3.480.461.687.912
5.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	206.852.628
6.	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	206.852.628

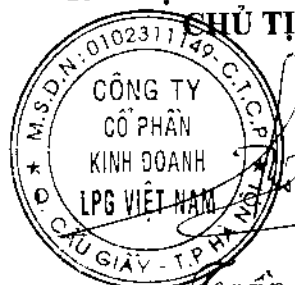
Hội đồng quản trị PVGAS LPG kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT. HĐQT. AT 02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Trần Trọng Hữu*

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NĂM 2019 & KẾ HOẠCH NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty gồm 5 thành viên:

Nhân sự thành viên của HĐQT như sau:

- Ông Trần Trọng Hữu - Chủ tịch
- Ông Đoàn Trúc Lâm – Thành viên – Giám đốc
- Bà Hoàng Thị Thu Hằng – Thành viên – Phó Giám đốc
- Ông Trịnh Văn Minh - Thành viên
- Ông Vương Dũng Hoàng - Thành viên

Để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) 2019 giao, HĐQT Công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo nghị quyết của Đại hội, quy định tại Điều lệ và các quy chế, cụ thể như sau:

**1. Về công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019:**

Trên cơ sở kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCD thông qua, HĐQT đã bám sát tình hình thực tế thị trường và các nguồn lực của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết kịp thời để Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện hoạt động SXKD. Chủ tịch HĐQT thường xuyên khảo sát thực tế hoạt động của các bộ phận trong Công ty, tham gia các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng cùng với bộ máy điều hành của Công ty để theo dõi, giám sát và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp, phối hợp với Giám đốc xử lý những khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD.

Trong năm 2019, hoạt động SXKD của công ty gặp một số khó khăn cụ thể như sau:

**a) Kinh doanh LPG:**

Năm 2019, thị trường thế giới: giá dầu, khí thế giới vẫn biến động nhiều. Giá LPG giảm sâu so với kế hoạch, ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng tiêu thụ LPG của Công ty.

Thị trường nguồn cung LPG trong và ngoài nước tiếp tục dư thừa. Thị trường kinh doanh LPG khu vực phía Bắc cạnh tranh quyết liệt, không lành mạnh; gian lận thương mại trong hoạt động kinh doanh LPG diễn ra công khai, rộng khắp.

Năm 2019 là năm thứ tư Công ty triển khai các chương trình, kế hoạch theo Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ LPG dân dụng của Tổng công ty khí Việt Nam (KVN) giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025. Mặc dù Chiến lược marketing, quảng cáo đã được Tổng Công ty quan tâm, phê duyệt, tuy nhiên việc triển khai chưa được thực hiện sớm, dẫn đến tạo độ trễ không cùng song hành với công tác bán hàng, tăng sản lượng theo mục tiêu tăng trưởng nhanh trong năm 2019.

b) Kinh doanh CNG:

Hệ thống khách hàng tiêu thụ CNG đã ổn định và việc cung cấp khí cho khách hàng đã được đảm bảo duy trì an toàn và liên tục. Tuy nhiên sự cố giếng 1P tại mỏ khí Thái Bình (từ tháng 02-06/2019) làm gián đoạn gần như hoàn toàn nguồn cung CNG (chỉ cung cấp được duy nhất cho 01 khách hàng) trong thời gian sự cố và ảnh hưởng đến công tác kinh doanh CNG trong những tháng tiếp theo, dẫn đến những thiệt hại rất lớn đối với Công ty và khách hàng.

Xu hướng biến động giá trái chiều giữa các nhiên liệu cũng đã ảnh hưởng đến quá trình thuyết phục khách hàng quay trở lại sử dụng CNG. Giá LPG giảm xuống rất thấp trong khi giá dầu FO lại tăng cao dẫn đến biên độ chênh lệch giá giữa hai nhiên liệu rất lớn làm mất đi lợi thế cạnh tranh của CNG.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty khí, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết tâm cùng tập thể CBCNV toàn Công ty nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, từng bước khắc phục và giải quyết những khó khăn tồn tại, giữ vững sự ổn định của Công ty, cố gắng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã đề ra.

Kết quả các chỉ tiêu chính đạt trong năm 2019 như sau:

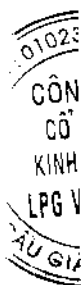
- Tuy giá CP thay đổi gây khó khăn, nhưng nắm bắt được nhu cầu tiêu thụ của khách hàng và chủ động điều tiết nên việc cung ứng LPG rời của Công ty tương đối ổn định.
- Tập trung phát triển khách hàng nhà máy, trạm chiết để mở rộng thị trường và tiếp tục xuất khẩu LPG Dung Quất ra nước ngoài.
- Công nợ bán hàng được kiểm soát tốt
- Triển khai tốt các công tác dịch vụ cho khách hàng như: tư vấn thiết kế, xây lắp, đánh giá an toàn và bảo dưỡng sửa chữa tạo được uy tín của thương hiệu PETROVIETNAM GAS trong lòng khách hàng.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH/ KH 2019
Sản lượng				
LPG	Tấn	215.060	237.208	110%
CNG	Triệu Sm <sup>3</sup>	40	9,57	22.9%
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	365	365	100%
Doanh thu	Tỷ đồng	3.272	3.480	106%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,2	0,207	100%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,16	0,207	129%

2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị trong năm 2019 như sau:

- Dự án: Trạm chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng Thái Nguyên: Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng tháng 10/2019
- Thực hiện các công việc mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất theo kế hoạch năm 2019 đã được phê duyệt.





- Vốn giải ngân cả năm là: 23,13 tỷ đồng

### **3. Tình hình đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp khác:**

HDQT hiện đang tìm các nhà đầu tư có quan tâm đến công ty có vốn góp của Công ty là Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng (10 tỷ đồng) để thoái vốn, với mục tiêu tập trung nguồn lực để phát triển bền vững có hiệu quả lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty. Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện thoái chỉ được 2.000 CP theo hình thức khớp lệnh trên sàn chứng khoán.

### **4. Công tác quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT**

Trong năm 2019, HDQT đã làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, quyết định những nội dung quan trọng sau đây:

Quý 1/2019:

- Giao kế hoạch SXKD 2019 để Giám đốc chỉ đạo các bộ phận thực hiện.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phần riêng lẻ cho tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP

Quý 2/2019:

- Vay vốn tín dụng.
- Lưu ký, niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu tăng thêm trong đợt chào bán cổ phần riêng lẻ cho Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Kết quả chào bán cổ phần riêng lẻ và tăng vốn Điều lệ Công ty

Quý 3/2019:

- Vay vốn tín dụng

Quý 4/2019:

- Thành lập Trạm LPG Thái Nguyên
- Phê duyệt và Ban hành quy chế trả lương trả thưởng
- Gia hạn bổ nhiệm cán bộ quản lý của Công ty.
- Bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty.
- Thành lập Chi nhánh Miền Nam.
- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (PVGAS).

### **5. Công tác quản lý và giám sát Ban Giám đốc và bộ máy điều hành công ty.**

Công ty có đặc điểm thuận lợi là 04/05 thành viên HDQT đều nằm trong ban lãnh đạo Công ty, HDQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của ban điều hành thông qua các công tác:

- Quán triệt và chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty, các bộ phận liên quan thông suốt chiến lược bán lẻ giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng phát triển đến 2025 để đồng tâm thực hiện.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban hàng tháng của Giám đốc với bộ máy điều hành công ty.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc và bộ máy điều hành công ty về việc triển khai các nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT hoặc về việc chuẩn bị và triển khai các dự án.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Giám đốc và bộ máy điều hành và kịp thời chỉ đạo các vướng mắc nảy sinh.
- Luôn luôn chỉ đạo Ban Giám đốc, các phòng, bộ phận trong Công ty nâng cao công tác quản trị, đánh giá xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm...; tiết giảm chi phí, giám sát thu hồi công nợ chặt chẽ làm tăng hiệu quả SXKD.
- Các ý kiến của Ban Kiểm soát đều được HĐQT tiếp thu và xem xét cẩn trọng.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020.**

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt nam, dựa trên Chiến lược phát triển bán lẻ của Tổng Công ty Khí Việt Nam, đồng thời phát huy những nhiệm vụ đã đạt được trong năm 2019, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

- Chỉ đạo triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020, giám sát thường xuyên công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, phối hợp chặt chẽ cùng với Ban Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhanh chóng quyết định những vấn đề phục vụ cho SXKD của công ty nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Hoàn thành tái cơ cấu hệ thống quản lý của công ty và bàn giao tài sản, nhân sự CNG theo chỉ đạo của Tổng Công ty.
- Bầu lại thành viên HĐQT theo giới thiệu nhân sự của Tổng Công ty.
- Thực hiện đồng bộ 04 chiến lược bán lẻ LPG dân dụng : Cạnh tranh, Kênh phân phối, Marketing và Thương hiệu.
- Mở rộng vững chắc thị trường kinh doanh LPG tại miền Nam.
- Tìm kiếm đối tác để thoái vốn tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng và Công ty Cổ phần Đầu tư Tài Chính Dầu khí để tập trung nguồn lực vào ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- Nâng cao công tác quản trị; yêu cầu Ban Giám đốc chỉ đạo, điều hành thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 đã được phê duyệt, rà soát lại tất cả các định mức kỹ thuật, chi phí đảm bảo tiết giảm chi phí quản lý, không để công nợ xấu phát sinh.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách với người lao động, hoàn thiện các chế độ đãi ngộ gắn với hiệu quả công việc.
- Tuân thủ các quy định về an toàn- vệ sinh-môi trường đảm bảo tuyệt đối an toàn trong toàn bộ các quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tích cực tìm kiếm các đối tác để bán hoặc cho thuê khu văn phòng tại Nghi Xuân- Hà Tĩnh; Cầu cảng và diện tích chưa sử dụng tại Tổng Kho sản phẩm Dầu khí Đà Nẵng;
- Tổ chức các phiên họp HĐQT thường kỳ và bất thường, quyết nghị các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty.

## **III. ĐÁNH GIÁ – KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ**

Năm 2019, mặc dù Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong SXKD, nhưng với tinh thần đoàn kết, nhất trí của HĐQT, Ban Giám đốc và sự nỗ lực phấn đấu của CBCNV, sự ủng

T. 11/2019  
 ANH  
 NA  
 T. 11/2019

hộ của Tổng Công ty Khí Việt Nam cùng cổ đông, HĐQT Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ đã được giao cho.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.AT03

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Trọng Hữu**



Số: 08 /BC-BKS-VNLPG

Hà nội, ngày 03 tháng 06 năm 2020 .

**BÁO CÁO  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam

Căn cứ thực hiện báo cáo:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014,

Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam,

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam,

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, trong năm tài chính 2019 Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao và báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

**PHẦN I – KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019**

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Nội dung kiểm soát trong năm bao gồm:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức, hoạt động Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc sửa đổi, hoàn thiện và thực hiện các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Thường xuyên theo dõi tình hình của Công ty qua các Nghị Quyết, Công văn, Chi thị của Tổng Công ty Khí Việt Nam- CTCP, Nghị quyết, Quyết định của Công ty.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc kiểm tra giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty, giám sát việc thực hiện chiến lược bán lẻ. Giám sát trong việc quản lý, sử dụng, nguồn vốn, tài sản, nhân lực và các nguồn lực khác của Công ty, nhằm đảm bảo sử dụng hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí, tuân thủ đúng quy định, nội quy, quy chế của Công ty và pháp luật của Nhà nước.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị công ty thực hiện công tác tăng tỷ lệ sở hữu của TCT tại PVGAS LPG lên 51% Vốn điều lệ tại Nghị quyết của Tập đoàn DKVN và nghị quyết số 29/NQ-KVN ngày 09/2/2018 Tổng Công ty phê duyệt theo phương án phát hành cổ phần riêng lẻ cho TCT Khí Việt Nam – CTCP.
- Kiểm tra kiểm soát đối với Người đại diện phần vốn của Công ty theo Quy chế Kiểm tra giám sát của Tổng Công ty ban hành.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm, các dự án đầu tư XDCB.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm.



- Thẩm định báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 277.198.500.000 đồng lên 365.000.000.000 đồng.
- Đánh giá việc mua cổ phần của Công ty TQT và chuyển cơ sở này thành Trung tâm Sơn sửa kiểm định bình gas Hà Nội thuộc phòng Kỹ thuật công ty quản lý .
- Giám sát việc thực hiện chủ trương tổ chức mô hình kinh doanh các sản phẩm khí trong Tổng Công ty tại nghị quyết số 113/NQ-KVN ngày 24/12/2019 của Tổng Công ty, thực hiện các thủ tục triển khai thành lập chi nhánh miền Nam và chuẩn bị các tài liệu liên quan đến tài sản, cơ sở vật chất và con người của hoạt động kinh doanh sản phẩm CNG sang Công ty CNG Việt Nam- Chi nhánh Miền Bắc.
- Kiểm tra Người đại diện phần vốn Tổng Công ty tại PVGAS LPG thực hiện thoái 1 phần vốn tại Công ty cổ phần xăng dầu khí Vũng Áng đưa tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại công ty này xuống dưới 10 % theo Nghị quyết của Tổng Công ty ban hành.
- Đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính trong năm đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo.
- Kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động của các chi nhánh.
- Trong năm 2019 Ban kiểm soát tổ chức 03 cuộc họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên, thông qua kế hoạch kiểm tra giám sát các đơn vị, thống nhất nội dung thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá kết quả kiểm tra giám sát và tổng kết tình hình thực hiện chức trách nhiệm vụ của cá nhân và tập thể Ban kiểm soát, cụ thể:
  - o Lần 1: ngày 09/05/2019  
Nội dung: Tổng kết công tác kiểm tra giám sát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban năm 2019, phân công công việc cho từng thành viên trong Ban.
  - o Lần 2: ngày 30/07/2019  
Nội dung: Tổng kết công tác kiểm tra 3 chi nhánh trực thuộc. Phân công công tác chuẩn bị số liệu phục vụ đoàn kiểm tra nội bộ Tổng Công ty định kỳ hàng năm.
  - o Lần 3: ngày 16/12/2019  
Nội dung: Tổng kết rút kinh nghiệm qua đợt kiểm tra của Đoàn kiểm tra nội bộ Tổng Công ty. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong 6 tháng cuối năm 2019. Tổng kết công tác kiểm tra giám sát năm 2019 và triển khai kế hoạch hoạt động của Ban trong năm 2020. Chuẩn bị các báo cáo, tờ trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ngoài ra, Ban kiểm soát thường xuyên họp rút kinh nghiệm và trao đổi các vấn đề phát sinh liên quan chức năng nhiệm vụ của Ban theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã tham gia và có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban công ty, tham gia các cuộc họp của Ban lãnh đạo công ty với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

## II. Kết quả kiểm tra giám sát

### 1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính của Công ty được lập tại ngày 31/12/2019 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt nam, hệ thống kế toán Việt nam. Báo cáo được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.

- Trong năm 2019 Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết bằng hệ thống công bố thông tin điện tử lên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định của Bộ Tài chính ban hành về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.
- Các chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính năm 2019 của Công ty là lành mạnh, khả năng thanh toán nợ đều đảm bảo, Công ty đã bảo toàn tài sản và vốn.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành, lập và nộp báo cáo theo đúng quy định của Nhà nước, phản ánh tính đúng đắn và toàn diện hoạt động tài chính của PVGAS LPG.
- Tổ chức quản lý, lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán đúng quy định.
- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam phát hành ngày 27/03/2020.

## **2. Thẩm định báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ:**

- Ban Kiểm soát xác nhận Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 277.198.500.000 đồng lên 365.000.000.000 đồng lập tại ngày 13/03/2020 đã phản ánh một cách trung thực, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn.
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập theo cơ sở thực thu, thực chi trong tổng dòng tiền chi của Công ty.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành đã sử dụng đúng theo Nghị Quyết số 13/NQ-HĐQT-KMB ngày 17/12/2019 về việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Tổng Công ty Khí Việt Nam- CTCP.
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán theo quy định tại Nghị Quyết 02/NQ-ĐHCD-KMB ngày 27/12/2018 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018, do Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam phát hành ngày 13/03/2020.

## **3. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh qua các chỉ tiêu tài chính**

- Năm 2019 Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao trên các chỉ tiêu: Doanh thu thực hiện 3,480 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế thực hiện 207 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế 207 triệu đồng.
- Các công trình được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, quản lý chi phí xây dựng công trình. Hiện nay các công trình đã quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành theo đúng quy định.
- Công ty tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ và kế hoạch bảo hộ lao động, kế hoạch đào tạo, công tác kiểm tra an toàn định kỳ năm 2019.
- Người đại diện phần vốn Tổng Công ty tại PVGAS LPG đã thực hiện thoái 1 phần vốn tại Công ty cổ phần xăng dầu khí Vũng Áng đưa tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại công ty này xuống dưới 10 % theo Nghị quyết số 29/NQ-KVN của Tổng Công ty ban hành ngày 09/02/2018.
- Trong công tác quản lý và hạch toán kế toán Công ty đã thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước. Kế hoạch tài chính, kế hoạch vốn đầu tư, kế hoạch giá thành đã được lập gắn liền với kế hoạch đầu tư & sản xuất kinh doanh, đảm bảo cho công việc tổ chức và điều hành Công ty thực hiện đúng tiến độ đầu tư và SXKD. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế quản lý

tài chính của Công ty cũng như của Tổng Công ty Khí VN – CTCP, không chi sai, chi lãng phí, làm thất thoát tài chính của đơn vị.

**Một số chỉ tiêu chính tình hình thực hiện năm 2019:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch (%)
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.272	3.480	106%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,2	0,207	103,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,16	0,207	129%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	365	365	100%
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	21	165	785%

Các nội dung khác Công ty đã thực hiện và tuân thủ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

**III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

**1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban GD:**

- Ban Kiểm soát đánh giá cao tinh thần làm việc của HĐQT, Ban GD, tinh thần tiết kiệm, tính trung thực cũng như cẩn trọng trong lãnh đạo và quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. Tuy nhiên, thị trường LPG có nhiều biến động, trong năm giá bán LPG liên tục giảm sâu, thị trường bán bình luôn cạnh tranh với các hãng gas tư nhân. Các hãng gas đã đồng loạt đưa vào hoạt động các trạm chiết nạp gas nhằm xây dựng kênh phân phối ổn định và cạnh tranh quyết liệt. Mặc dù vậy, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát hỗ trợ Ban Giám đốc và các phòng, ban đơn vị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. Công ty đã thực hiện đúng chiến lược phát triển hệ thống bán lẻ LPG theo chỉ thị của Tổng Công ty phê duyệt.
- HĐQT đã nghiêm túc thực hiện và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm đã được Tổng Công ty, ĐHĐCĐ phê duyệt.
- HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tái cơ cấu theo Nghị Quyết của Tổng Công ty, Tập đoàn.
- HĐQT, Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện theo đúng Các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban Giám đốc đã tăng cường công tác quản lý, đánh giá phân loại và có các biện pháp thu hồi, xử lý với các khoản nợ, hàng tồn kho, tài sản không cần dùng tại đơn vị nhằm giảm thiểu rủi ro, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban Giám đốc đã tiếp tục rà soát thường xuyên các dự án đầu tư nhằm đảm bảo việc triển khai dự án được an toàn, chất lượng, phù hợp với tiến độ phê duyệt.
  - Chính sách đối với người lao động: Công ty đã đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp BHXH, BHYT và các quyền lợi của người lao động theo đúng luật. Ngoài ra còn tham gia mua bảo hiểm thân thể cho CBCNV Công ty; Công ty đã xây dựng Quy chế lương, thưởng; hệ thống tiêu chuẩn chức danh và chính sách nhân viên gắn liền với năng suất, chất lượng hiệu quả công việc người lao động nhằm khuyến khích động viên người lao động phát huy tính chủ động sáng tạo trong công việc; chú trọng gắn đào tạo với sử dụng, khuyến khích nhân viên tham gia các chương trình đào tạo phù hợp với công việc; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong toàn thể đội ngũ CBCNV; Tạo môi trường làm việc an toàn, thân thiện, hiện đại khuyến khích vào tạo điều kiện cho CBCNV học tập, đào tạo, nâng cao trình độ để gắn bó làm việc lâu dài tại PVGAS LPG.
- 2. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban GD và các cán bộ quản lý**
- Trong năm qua, Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ HĐQT và Ban GD. Ban GD và các cán bộ quản lý tại các đơn vị đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.
  - Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và hàng tháng đều tham dự họp giao ban của Công ty. Tại các cuộc họp này Ban Kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.
  - Giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, thực thi các nhiệm vụ ĐHCĐ đã giao.
  - Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo Tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý, năm của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

#### **IV. Ý kiến đóng góp của BKS**

Để nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập, thực hiện chiến lược phát triển và mục tiêu năm 2020 cũng như trong tương lai của Công ty, Ban kiểm soát có một số ý kiến đóng góp cho công tác quản lý và điều hành kinh doanh như sau:

- Tăng cường kiểm tra giám sát nội bộ việc thực hiện các quy chế, quy trình, quy định phân cấp. Thông qua quản lý Người đại diện tại các đơn vị thành viên, các phòng chức năng của Công ty cần giám sát hoạt động của các đơn vị thành viên, cập nhật thông tin và báo cáo Ban Giám đốc kịp thời xử lý.
- Các cán bộ quản lý có nhiệm vụ xây dựng và theo dõi thực hiện quy chế, định mức, phải thường xuyên có báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện cho Ban Giám đốc để kịp thời có biện pháp điều chỉnh cơ chế cho phù hợp với tình hình kinh doanh và có biện pháp chấn chỉnh những đơn vị, bộ phận vi phạm quy chế.
- Tăng cường công tác Kế toán quản trị để cung cấp nhiều thông tin hữu ích cho Ban Lãnh đạo Công ty. Kiểm soát chặt chẽ công nợ và các loại tài sản. Xác định chính xác nhu cầu vốn theo hướng chủ động tài chính, bảo toàn và phát triển vốn.
- Tiếp tục triển khai giám sát hoạt động các dự án đầu tư.

#### **PHẦN II – KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020**



Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, BKS xây dựng kế hoạch làm việc năm 2020 như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và chiến lược phát triển đến năm 2025.
- Kiểm tra giám sát nội bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020. Phân tích tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào đơn vị khác.
- Giám sát đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị của các cơ quan quản lý Nhà nước, Tổng Công ty.
- Giám sát và phối hợp chặt chẽ Tô Công bố thông tin trong việc thực hiện công bố thông tin qua Hệ thống công bố thông tin điện tử của Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định hiện hành .
- Theo dõi và giám sát quá trình triển khai và thực hiện, quyết toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.
- Lập và gửi Báo cáo kiểm tra giám sát hàng quý, năm cho Tổng Công ty đúng thời hạn.
- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận làm công tác kế toán tài chính, kiểm soát tại Tổng Công ty để có được sự chỉ đạo thống nhất, hỗ trợ tốt trong công việc kiểm tra, giám sát.

### **PHẦN III- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020**

- Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam trong số các Công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay ( Deloitte Việt nam, Ernst and Young Việt nam, Pricewaterhouse Coopers Việt Nam và KPMG Việt Nam) và ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được chọn.

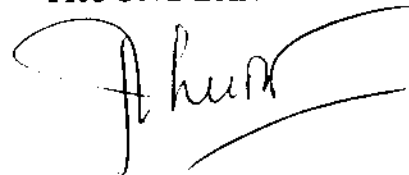
Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động năm 2019, phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2020 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo!

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT, Ban GD (để b/c);
- Lưu VT, BKS, KP.02.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Kim Phượng**

Số: 19 / TTr- HĐQT-VNLPG

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

Về việc: Phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2019 và kế hoạch 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam;

Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính của Công ty Cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam và báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam kính trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2019	TH 2019	% TH/KH
1	Doanh thu	tỷ đồng	3.272	3.480	106%
2	Vốn điều lệ	tỷ đồng	365	365	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	0,200	0,207	103%
4	Tỷ suất LNTT/VĐL	tỷ đồng	0,05%	0,06%	103%
5	Thuế TNDN	tỷ đồng	0,04	-	0%
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	0,16	0,206	129%
7	Trích lập các quỹ	tỷ đồng	0,250	0,050	20%
7.1	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng	-	-	-
7.2	+ Thù lao HĐQT, BKS	tỷ đồng	0,050	0,050	100%
7.3	+ Thương ban điều hành	tỷ đồng	0,200	-	0%
7.4	+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng	-	-	-
8	Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập	tỷ đồng	-	0,156	-
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	tỷ đồng	-	12,179	-
10	Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	-	-	-
11	Số tiền chia cổ tức	tỷ đồng	-	-	-
12	Tỷ lệ chia cổ tức	tỷ đồng	-	-	-
13	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2019	tỷ đồng	-	12,335	-



## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

STT	Chi tiêu	ĐVT	KH 2020
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	3.616,569
2	Vốn điều lệ	tỷ đồng	365
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	30
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	24
5	Trích lập các quỹ	tỷ đồng	5,3
5.1	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng	5
5.2	+ Thù lao HĐQT, BKS	tỷ đồng	0,05
5.3	+ Thương ban điều hành	tỷ đồng	0,25
5.4	+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng	-
6	Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập	tỷ đồng	18,7
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	tỷ đồng	12,335
8	Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	31,035
9	Cổ tức dự kiến được chia	tỷ đồng	18,25
10	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	tỷ đồng	12,785

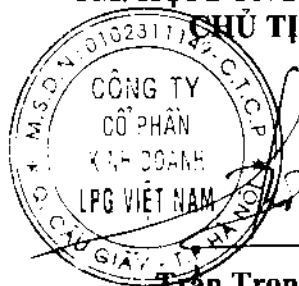
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020 để Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam có cơ sở thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên; *lax*
- HĐQT;
- BSK;
- Lưu HĐQT. TH 02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Trọng Hữu**



Số: 09 /TTr-BKS-VNLPG

Hà Nội, ngày 03 tháng 05 năm 2020.



## TỜ TRÌNH

**Về việc: Lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam;  
Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam;  
Căn cứ Quy chế quản lý tài chính của Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP.

Liên quan đến việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam (PVGAS LPG) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

- Đề xuất công ty kiểm toán độc lập đưa vào danh sách:** Lựa chọn một trong bốn công ty thuộc Big4: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Ernst and Young Việt Nam, KPMG Việt Nam và Pricewaterhouse Coopers Việt Nam, với lý do sau:
  - Điều là đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
  - Điều là tổ chức tư vấn, kiểm toán độc lập hợp pháp có quy mô lớn, có nhiều uy tín trong lĩnh vực kiểm toán và đã kiểm toán cho nhiều doanh nghiệp tên tuổi lớn như: Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam và các đơn vị thành viên và các tập đoàn lớn trong nước Việt Nam...;
- Đề xuất về tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty PVGAS LPG quyết định lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán độc lập trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành và giao cho Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được chọn.

Trân trọng kính trình.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT, KP.02.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Thị Kim Phượng**

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

Số: 20 /TT-VNLPG

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019  
và kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam (PVGAS LPG);

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và để đảm bảo chế độ thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

**I. Báo cáo lương/thù lao của HĐQT và BKS của PVGAS LPG năm 2019 như sau:**

1. Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS và 01 thành viên ban Kiểm soát.

2. Tổng tiền lương thưởng đã chi của thành viên HĐQT và BKS: 2.150.865.670 đồng

3. Tổng tiền thù lao đã chi của thành viên HĐQT và BKS: 48.000.000 đồng.

**II. Kế hoạch lương/ thù lao của HĐQT và BKS của PVGAS LPG năm 2020**

1. Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS và 01 thành viên Ban kiểm soát.

2. Tổng tiền lương thưởng của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020: 2.319.167.842 đồng

3. Thù lao cho HĐQT và BKS không hưởng lương tại PVGAS LPG:

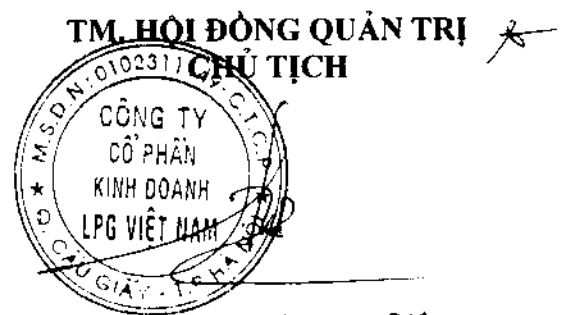
- Thù lao cho thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS : 1.000.000 đồng/người/tháng.

Hội đồng quản trị PVGAS LPG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT. HĐQT. QH.02.



*Trần Trọng Hữu*

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
LPG VIỆT NAM**

Số: 2 / TTr-HĐQT-VNLPG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020.

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc : Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ 01/07/2015;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt nam (PVGas LPG) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty như Phụ lục đính kèm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty để Hội đồng quản trị PVGas LPG hoàn thiện các thủ tục theo quy định của pháp luật.

Trân trọng.

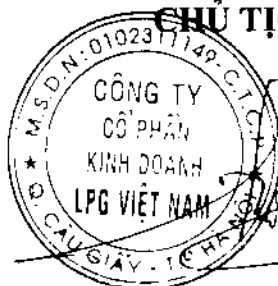
**Đính kèm:**

*Phụ lục Dự thảo các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty PVGas LPG*

***Nơi nhận:***


- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT. QH03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Trọng Hữu**

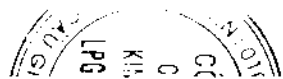
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 6 6 /NQ-KVN ngày 22/6/2020)

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	1	1	Không có	b. “Đại hội đồng cổ đông” là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết; c. “Hội đồng quản trị” là Hội đồng quản trị của Công ty; k. “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty; l. “Cổ tức” là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính;	Bổ sung các thuật ngữ được nhắc đến trong Điều lệ đảm bảo định nghĩa thống nhất.
2	2	2	2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.	2. Hình thức: Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật Việt Nam; có con dấu riêng, độc lập về tài sản, tự chủ về tài chính, được mở tài khoản trong nước và nước ngoài theo quy định của Pháp luật; có Điều lệ Công ty.	Bổ sung hoàn thiện thêm theo Điều 7 Luật Doanh nghiệp.
3	2	3	<input type="checkbox"/> E-mail: pvgasn@pvgasn.vn <input type="checkbox"/> Website: www.pvgasn.vn	<input type="checkbox"/> E-mail: contact@pvgaslpg.vn <input type="checkbox"/> Website: www.pvgaslpg.vn	Cập nhật thay đổi sau khi đổi tên Công ty
4	2		Không có	7. Logo của Công ty:  	Đảm bảo hỗ trợ việc nhận diện thương hiệu của Công ty

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
5	3		<b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b> Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là: Giám đốc Công ty.	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> 4. Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Đảm bảo tính logic của Điều lệ, phù hợp Luật Doanh nghiệp.
6	4	2	<b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> 2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là: – Thu lợi nhuận tối đa; – Không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông; – Tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần của người lao động; – Phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh; – Đóng góp cho ngân sách Nhà nước.	<b>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> 2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là huy động và sử dụng đồng vốn có hiệu quả, không ngừng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao tính cạnh tranh, đạt năng suất lợi nhuận tối ưu, nâng cao đời sống người lao động trong Công ty, bảo đảm lợi ích hợp pháp của các cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước.	Đảm bảo tính logic của Điều lệ, phù hợp Luật Doanh nghiệp.
7	8		<b>Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác</b> Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.	<b>Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác</b> Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Phù hợp Luật Chứng khoán
8	14	2	Trường hợp báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.	13.2 Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.	Đảm bảo ngắn gọn, súc tích hơn.
9	15	1		<b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> 14.1.f Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;	Bổ sung Mục e do chuyển từ Khoản b, Mục 2 Điều 15 (cũ). Nội dung giữ nguyên.



STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
				g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.	
10	15	2	Thể hiện ở Khoản 3.	f. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty; g. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần.	Gộp nội dung Khoản 2 và 3 cùng Điều. Đảm bảo ngắn gọn, súc tích hơn.
11	18	2	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;	<b>Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>  2. a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 15 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông; cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông.	Phù hợp với Điều 137 Luật Doanh nghiệp và hướng dẫn của UBCKNN
12	18	3	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin	Đúng theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp; Đảm bảo thực hiện tốt công tác triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;



STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:	điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:	
13	18	5	b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng (06) theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;	b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;	Phù hợp quy định tại Điều 138 Luật Doanh nghiệp; Đảm bảo tốt hơn quyền lợi của cổ đông/nhóm cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
14	19		"kể cả cổ đông bỏ phiếu từ xa."	Bỏ nhóm từ này	Trùng lặp với nội dung đã có tại Khoản 2 Điều 13.
15	21	1	1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết <i>có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt</i> tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:	<b>Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b> 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:	Bỏ phần chữ in nghiêng đảm bảo tính logic của Điều lệ, phù hợp Luật Doanh nghiệp.
16	21	2	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	2. Nghị quyết liên quan đến việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thông qua theo phương thức bầu dồn phiếu được quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	Bổ sung hình thức bầu cử cụ thể phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
17	21	3	3. Các nghị quyết khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết <i>có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại</i>	3. Các nghị quyết khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều này.	Bỏ phần chữ in nghiêng đảm bảo tính logic của Điều lệ, phù hợp Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<i>diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</i>		
18	21	4	Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được thông qua bằng hình thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.	Nội dung cũ chuyển đến khoản 2, Điều 24 của Điều lệ. Bổ sung nội dung mới cho đủ tiến trình ban hành Nghị quyết
19	22		Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;	<b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>  1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 20 của Điều lệ này.	Đảm bảo tính thống nhất nội dung giữa các Điều của Điều lệ và sắp xếp lại các khoản, điểm trong Điều cho khoa học, dễ áp dụng.
20	22		Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.	6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong vòng 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	Phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp; Đảm bảo thực hiện tốt công tác công bố thông tin.
21	23		Không có	<b>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>  2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	Phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp; Đảm bảo minh bạch thông tin của Đại hội cổ đông.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
22	24		Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	<b>Điều 23. Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>  Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này, có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Đảm bảo tính logic và phù hợp với Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
23				<b>Điều 24. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b> 1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó. 2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định. 3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài huỷ bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Chuyển nội dung Khoản 4, Điều 21 về Điều 24 và bổ sung các quy định liên quan đến hiệu lực của các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp; Đảm bảo việc thực thi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
24	25			Sắp xếp lại các khoản, điểm trong Điều	Đảm bảo khoa học, thống nhất
25	26	1	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p><b>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <b>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</b></p>	Phù hợp quy định của Luật DN 2014, Luật Chứng khoán 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
25	26	3		<p>2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>f. Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ</p>	Đảm bảo minh bạch trong quản lý, điều hành doanh nghiệp
26	26	5		<p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</p>	Phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng theo TT 95/2017/TT-BTC

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	27	2	f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty; việc thành lập công ty con, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác	<p><b>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty.</p>	Nội dung thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác đã được thể hiện ở khoản 3 Điều này.
	27	3	b. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các <b>hợp đồng lớn</b> của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm Công ty và liên doanh);	<p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>b. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các <b>hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</b></p>	Xác định rõ giá trị hợp đồng thuộc thẩm quyền của chấp thuận, thông qua của HĐQT công ty
29				7. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phân vốn	Đảm bảo tính logic và phù hợp với Điều 158 và Điều 159 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
				<p>góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>8. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành trong bộ máy điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>9. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.</p> <p>10. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 so với quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá 1/3.</p>	

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
				b. Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.	
31	30	1	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và <b>bất thường</b> , lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất 05 ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp 01 lần.	Chuyển nội dung họp bất thường sang Khoản 2 Điều 29
32	30	2	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a. Ban kiểm soát; b. Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; d. Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị.	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Giám đốc hoặc ít nhất 05 Người quản lý khác; b. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; c. Ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị; d. Ban kiểm soát.	Đề đảm bảo tính logic của Điều lệ theo quy định tại Điều 152 và Điều 153 Luật Doanh nghiệp.
33	30	5	Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.	5. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị. <b>Phiên dịch viên của thành viên Hội đồng quản trị được tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty</b>	Bổ sung quy định đảm bảo hiệu quả cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.



STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
34	36	1	1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này; trong đó các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; và từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	<b>Điều 35. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</b> 1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này; trong đó các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; và từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Giám điều kiện nắm giữ cổ phần khi đề cử, ứng cử Kiểm soát viên: Đảm bảo tốt hơn quyền lợi của cổ đông/nhóm cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
35	38	2	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. ...	<b>Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát</b> <b>2. Hội đồng quản trị</b> , thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, <b>người quản lý khác</b> khác phải cung cấp <b>đầy đủ, chính xác và kịp thời</b> tất cả các thông tin, tài liệu về <b>công tác quản lý, điều hành</b> và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của <b>thành viên Ban kiểm soát</b> hoặc Ban kiểm soát...	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 166.5 Luật Doanh nghiệp
36	38	1	1. Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp, và các quyền và nghĩa vụ sau đây: a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;	<b>Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát</b> 1. Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, bao gồm những quyền hạn và trách nhiệm sau đây: a. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và có ý kiến về các vấn đề có liên quan đến	Chi tiết quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát đối với hoạt động kiểm toán, kiểm tra, giám sát Công ty đảm bảo hiệu quả hoạt động của Ban Kiểm soát và phù hợp với quy định tại Điều 165

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;</li> <li>c. Giám sát tình hình tài chính Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông;</li> <li>d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</li> <li>e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>việc rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;</li> <li>b. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu kiểm toán;</li> <li>c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;</li> <li>d. Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;</li> <li>e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;</li> <li>f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;</li> <li>g. Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;</li> <li>h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý;</li> <li>i. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;</li> <li>j. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội</li> </ul>	và Điều 166 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
				đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.	
		2	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. ...	2. <b>Hội đồng quản trị</b> , thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, <b>người quản lý khác</b> khác phải cung cấp <b>đầy đủ, chính xác và kịp thời</b> tất cả các thông tin, tài liệu về <b>công tác quản lý, điều hành</b> và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của <b>thành viên Ban kiểm soát</b> hoặc Ban kiểm soát....	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 166.5 Luật Doanh nghiệp
37	39		Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.	<b>Điều 38. Trách nhiệm cẩn trọng.</b>  Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Công ty và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.	Yêu cầu cụ thể hơn về trách nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác nhằm đảm bảo tốt hơn quyền lợi của cổ đông
38	47	6	Không có	6. Công ty thực hiện việc công bố thông tin theo các quy định tại Điều 171 Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật về chứng khoán.	
39	51	1	a. Kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;	Không có	Thời hạn hoạt động của công ty là vô thời hạn. (đã quy định tại Khoản 6 Điều 2 của Điều lệ)

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
40	55		<p>2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau trong đó:</p> <p>a. Một (01) bản được nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;</p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC;</p>



*[Handwritten mark]*

Số: 22 /TTr-HĐQT-VNLPG

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

*V/v Xin ý kiến chủ trương tăng vốn điều lệ*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh Doanh LPG Việt Nam (VNLPG);

Căn cứ Công văn số 174/KVN-TC ngày 04/02/2020 của Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP về báo cáo chi tiết cơ cấu, nhu cầu vốn trong ngắn hạn, trung và dài hạn của Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-KVN ngày 09/04/2020 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP về việc chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam (PVGAS LPG).

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Kinh Doanh LPG Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua chủ trương về việc tăng vốn điều lệ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty PVGAS LPG xây dựng phương án, lựa chọn thời điểm và tổ chức thực hiện phù hợp với điều lệ PVGAS LPG và quy định pháp luật có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c)
- Lưu VT, KP.02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỨC NHIỆM**  
  
**Trần Trọng Hữu**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc: Bổ nhiệm và miễn nhiệm thành viên HĐQT**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam;

Căn cứ công văn số 1259/KVN-TCNS ngày 19/6/2020 của Tổng Công ty khí Việt Nam – CTCP về việc đề cử nhân sự;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc bổ nhiệm và miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty như sau:

1. Miễn nhiệm ông Đoàn Trúc Lâm thôi giữ chức thành viên Hội đồng quản trị.
2. Bổ nhiệm ông Phạm Đăng Nam, sinh ngày 16/01/1970, số CMND: 025098389, nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh giữ chức thành viên Hội đồng quản trị (kèm sơ yếu lý lịch)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT, AT03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH**



**1. Sơ lược lý lịch:**

- Họ và tên: **PHẠM ĐĂNG NAM**      Giới tính: **Nam**
- Ngày, tháng, năm sinh: 16/01/1970
- Quê quán: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Hộ khẩu thường trú: 23/19 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện nay: 23/19 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế công nghiệp; Cử nhân kinh tế chính trị; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức niêm yết: Không
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV GAS).
- Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị: không
- Chứng minh thư nhân dân số: 025098389, Nơi cấp: Tp. Hồ Chí Minh; cấp ngày: 09/01/2009
- Điện thoại di động: 0918 770 561

**2. Quá trình công tác:**

- ✓ 07/1993 - 10/1999: Cử nhân kinh tế, Phòng Tài chính kế toán Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Vietsovetro;
- ✓ 11/1999 - 03/2003: Phó trưởng Phòng Tài chính tín dụng Công ty liên doanh Nhà máy lọc dầu Việt – Nga (Vietross);
- ✓ 03/2003 - 11/2003: Phó trưởng phòng, phụ trách Phòng Thương mại Ban Quản lý Dự án Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN);
- ✓ 11/2003 - 04/2004: Chuyên viên Ban Tài chính - Kế toán Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN);



✍

- ✓ 04/2004 - 03/2009: Phó ban; Trưởng ban Thương mại thị trường Tổng công ty Phân bón và hóa chất Dầu khí (PVFCCo);
- ✓ 04/2009 - 02/2010: Ủy viên HĐQT PVFCCo. Từ 09/2008 – 03/2010 kiêm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Phân bón và Hóa chất Miền Bắc (thuộc PVFCCo);
- ✓ 03/2010 - 01/2011: Ủy viên HĐQT PVFCCo kiêm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Phân bón và Hóa chất Dầu Khí Tây Nam Bộ (thuộc PVFCCo);
- ✓ 02/2011 - 02/2014: Phó chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Lọc Hóa Dầu Bình Sơn.
- ✓ 02/2014 - 09/2014: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Cổ phần vận tải Dầu khí (PVTrans)
- ✓ 10/2014 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV GAS).



8